

Số: 377 /QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 05 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh số hộ người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở theo Đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 20/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với các mạng về nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở; Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2013 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Văn bản số 03/TTr-SXD ngày 24 tháng 01 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh số hộ người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở theo Đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 20/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang với nội dung sau:

1. Số lượng hộ người có công với cách mạng cần hỗ trợ nhà ở trên địa bàn tỉnh:

*** Tổng số hộ có công được hỗ trợ về nhà ở năm 2013:**

STT	Tên huyện, thành phố thuộc tỉnh	Tổng số hộ người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở	Tổng số hộ thuộc diện hỗ trợ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Tổng số hộ thuộc diện hỗ trợ sửa chữa nhà (20 triệu đồng/hộ)
1	Huyện Xín Mần	256	120	136

2	Huyện Quang Bình	105	38	67
3	Huyện Vị Xuyên	21	16	5
4	Huyện Mèo Vạc	42	20	22
5	Huyện Yên Minh	94	52	42
6	Huyện Bắc Mê	15	3	12
7	Huyện Bắc Quang	169	98	71
8	Thành phố Hà Giang	20	13	7
9	Huyện Quản Bạ	52	20	32
10	Huyện Đồng Văn	18	8	10
11	Huyện Hoàng Su Phì	47	29	18
	Tổng cộng	839	417	422

*** Tổng số hộ gia đình có công được hỗ trợ về nhà ở năm 2014:**

STT	Tên huyện, thành phố thuộc tỉnh	Tổng số hộ người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở	Tổng số hộ thuộc diện hỗ trợ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Tổng số hộ thuộc diện hỗ trợ sửa chữa nhà (20 triệu đồng/hộ)
1	Huyện Vị Xuyên	133	75	58
2	Huyện Hoàng Su Phì	27	9	18
	Tổng cộng	160	84	76

2. Kinh phí thực hiện đề án:

2.1. Nguồn vốn thực hiện

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ 100% (Theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ).

- Huy động từ cộng đồng, dòng họ và đóng góp của hộ gia đình được hỗ trợ.

* Căn cứ số vốn được phân bổ từ ngân sách Trung ương, UBND tỉnh phân bổ cho các huyện, thành phố để triển khai thực hiện.

2.2. Chi phí quản lý: Sử dụng ngân sách địa phương để bố trí kinh phí quản lý triển khai thực hiện chính sách với mức tối đa không quá 0,5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện chính sách theo quy định.

2.3 Xác định tổng số vốn thực hiện

a/ Số hộ gia đình có công được hỗ trợ về nhà ở trong năm 2013

STT	Tên huyện, thành phố thuộc tỉnh	Tổng số hộ người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở	Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ sửa chữa nhà (20 triệu đồng/hộ)
1	Huyện Xín Mần	256	4.800.000.000	2.720.000.000
2	Huyện Quang Bình	105	1.520.000.000	1.340.000.000
3	Huyện Vị Xuyên	21	640.000.000	100.000.000
4	Huyện Mèo Vạc	42	800.000.000	440.000.000
5	Huyện Yên Minh	94	2.080.000.000	840.000.000
6	Huyện Bắc Mê	15	120.000.000	240.000.000
7	Huyện Bắc Quang	169	3.920.000.000	1.420.000.000
8	Thành phố Hà Giang	20	520.000.000	140.000.000
9	Huyện Quản Bạ	52	800.000.000	640.000.000
10	Huyện Đồng Văn	18	320.000.000	200.000.000
11	Huyện Hoàng Su Phì	47	1.160.000.000	360.000.000
	Tổng cộng	839	16.680.000.000	8.440.000.000

- Tổng số hộ được hỗ trợ là: 839 hộ.

- Tổng số vốn hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở là: 16.680.000.000 đồng.
(Bằng chữ: Mười sáu tỷ, sáu trăm tám mươi triệu đồng)

- Tổng số vốn hỗ trợ để sửa chữa nhà ở là: 8.440.000.000 đồng.
(Bằng chữ: Tám tỷ, bốn trăm bốn mươi triệu đồng)

* Tổng số vốn cần thực hiện năm 2013 là: 25.120.000.000 đồng.
(Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ, một trăm hai mươi triệu đồng)

b/ Số hộ gia đình có công được hỗ trợ về nhà ở năm 2014

STT	Tên huyện, thành phố thuộc tỉnh	Tổng số hộ người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở	Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ sửa chữa nhà (20 triệu đồng/hộ)
1	Huyện Vị Xuyên	133	3.000.000.000	1.160.000.000
2	Huyện Hoàng Su Phì	27	360.000.000	360.000.000
	Tổng cộng	160	3.360.000.000	1.520.000.000

- Tổng số hộ được hỗ trợ là: 160 hộ.

- Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở là: 3.360.000.000 đồng.
(Bằng chữ: Ba tỷ, ba trăm sáu mươi triệu đồng chẵn)

- Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở là: 1.520.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm hai mươi triệu đồng chẵn)

* Tổng vốn cần thực hiện năm 2014 là: 4.880.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Bốn tỷ, tám trăm tám mươi triệu đồng chẵn)

c/ Tổng hợp kinh phí thực hiện Đề án:

STT	Danh mục	Tổng số hộ được hỗ trợ về nhà ở	Tổng số tiền hỗ trợ (đồng)
1	Kinh phí hỗ trợ năm 2013	839	25.120.000.000
2	Kinh phí hỗ trợ năm 2014	160	4.880.000.000
	Tổng kinh phí hỗ trợ		30.000.000.000
3	Kinh phí quản lý (0,5%)		150.000.000
	Tổng kinh phí thực hiện	999	30.150.000.000

(Bằng chữ: Ba mươi tỷ, một trăm năm mươi triệu đồng).

Trong đó :

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ về nhà ở: 30.000.000.000 đồng
- Ngân sách địa phương đảm bảo chi phí quản lý: 150.000.000 đồng

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này thay thế các nội dung liên quan tại Đề án hỗ trợ hộ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Giang ban hành kèm theo Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 20/9/2013 của UBND tỉnh Hà Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các ngành: Xây dựng, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (TH);
- Các Bộ: Xây dựng, LĐ – TBXH, Tài chính;
- T.Tr Tỉnh ủy;
- T.Tr HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh Hà Giang;
- LĐVP Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV (VX, TH, KT, XD)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đàm Văn Bông